

Nội dung (Phiếu) học tập Tuần 5: Từ ngày 4/10 đến 9/10/2021

Văn bản : CÔ BÉ BÁN DIÊM

(An- đéc- xen)

I. Tìm hiểu chung: SGK/67

1. Tác giả:

2. Tác phẩm:

- **Thể loại:** Truyện ngắn

- **Bố cục:**

Bố cục: 3 phần:

✓ P1: Từ đầu → “đờ ra”: Hoàn cảnh của cô bé bán diêm.

✓ P2: Tiếp → “về châu thượng đế” → Các lần quẹt diêm và mộng tưởng.

✓ P3: Còn lại: Cái chết thương tâm của cô bé bán diêm.

II. Tìm hiểu văn bản:

a. Hoàn cảnh của cô bé bán diêm

► Gia cảnh

- Mồ côi mẹ, bà nội hiền hậu cũng đã mất, gia sản tiêu tán.

- Sống với cha trong một xó tối tăm.

- Luôn bị mắng nhiếc chửi rủa.

- Phải đi bán diêm để kiếm sống.

-> Thật tội nghiệp, đáng thương, thiếu vắng tình thương yêu, sự chia sẻ.

► Trong đêm giao thừa

- Đêm khuya, gần giao thừa.

- Trời rét mướt

-> Thời gian, không gian rất đặc biệt.

-> Sử dụng các hình ảnh tương phản (đối lập) đặt gần nhau.

+ Tương phản giữa:

Cảnh sum họp đầm ấm, sung túc trong các nhà > < Cảnh đơn độc, đói rét, thiếu thốn về vật chất và tinh thần của em bé.

=> Tình cảnh thật khổ cực tội nghiệp, đáng thương: Cô độc, đói rét, bị dày ải mà không được ai đoái hoài.

b. Cuộc sống thực tế và mộng tưởng của cô bé bán diêm qua các lần quẹt diêm.

Quẹt 5 lần:

- 4 lần đầu: mỗi lần 1 que

- Lần cuối: cả bao.

- **Lần 1:**

Ngồi trước lò sưởi lửa cháy vui mắt toả hơi nóng dịu dàng

=> Vì em đang rét, muốn được sưởi ấm.

- **Lần 2:** Bàn ăn, đồ quý giá, ngỗng quay ...

Vì em đang đói, muốn ăn (gần 12 giờ đêm rồi)

- **Lần 3:** Cây thông Nô en, ngọn nến sáng rực, lấp lánh..

Em bé muốn được đón niềm vui, hi vọng vào năm mới.

- **Lần 4:** Thấy Bà nội hiện về đang mỉm cười với em

-> Vì vậy lời cầu xin của em vang lên thống thiết sâu sâu

- **Lần 5:** Em quẹt tắt cả những que diêm còn lại trong bao

-> **Mộng tưởng đẹp** thể hiện khát khao cháy bỏng của cô bé về 1 cuộc sống tốt đẹp hạnh phúc.

Các mộng tưởng diễn ra theo trình tự hợp lý sau mỗi lần quẹt diêm.

-> Khi diêm tắt, em bé trở về với **thực tế phũ phàng**

- Tương phản, đối lập, mộng tưởng đan xen thực tế...

- Ý nghĩa: Cuộc sống trên trần gian chỉ là buồn đau, đói rét với người nghèo

c. Cái chết của cô bé bán diêm:

=> Là cái chết đẹp, chết về thể xác nhưng linh hồn, khát vọng của bé vẫn sống **“đôi má hồng, đôi môi đang mỉm cười”**

- Cái chết thể hiện bi kịch lạc quan của tác phẩm.

- Biện pháp NT Tương phản, Đối lập

=> Kết thúc truyện thể hiện nỗi day dứt, xót xa của nhà văn đối với em bé bất hạnh.

III. Tổng kết

1. Nghệ thuật:

2. Nội dung - ý nghĩa văn bản:

* Ghi nhớ: SGK (68)

IV. Luyện tập

Hiện nay còn rất nhiều những hoàn cảnh éo le như em bé bán diêm trong truyện. Hãy lấy ví dụ và cho biết xã hội ta đã có những tổ chức, hành động nào giúp đỡ cho các em có hoàn cảnh khó khăn? Bản thân em đã tham gia hoạt động nhân đạo nào chưa?

V. Dặn dò

- Tìm đọc các truyện cổ tích của An-đéc-xen.

Tiếng việt: TRỢ TỪ, THÁN TỪ

I. Trợ từ

1. Phân tích ngữ liệu : SG/69

► Giống nhau:

Cả 3 câu trên đều thông báo một sự việc. Nó ăn 2 bát cơm.

► Khác nhau:

- Câu 1: Thông báo một sự việc khách quan.

- Câu 2: Thêm “những”

-> nhấn mạnh, đánh giá việc ăn hai bát là nhiều.

- Câu 3: “có”

-> nhấn mạnh đánh giá việc ăn 2 bát là ít.

- Các từ "những, có" đi kèm "2 bát cơm" để nhấn mạnh ý và biểu thị thái độ đánh giá của người nói đối với sự việc được nói ở trong câu

-> trợ từ.

- Thường là những từ: những, có, chính, đích, ngay, ...

2. Ghi nhớ: SGK (69)

- Trợ từ là những từ chuyên đi kèm 1 từ ngữ trong câu để nhấn mạnh hoặc biểu thị thái độ đánh giá sự vật, sự việc được nói đến ở từ ngữ đó.

► Lưu ý:

- Trợ từ thường do các từ loại khác chuyển thành.

II. Thán từ

1. Phân tích ngữ liệu: SGK 69

- này -> gây chú ý

- a! -> thái độ tức giận

- vâng -> thái độ lễ phép.

-> Bộc lộ tình cảm, cảm xúc.

Dùng để gọi đáp

- Đứng đầu câu hoặc được tách ra thành câu đặc biệt.

► Có 2 loại thán từ:

- bộc lộ tình cảm, cảm xúc: a, ái, ơ, ôi...

- gọi đáp : này, ời, vâng, dạ...

2. Ghi nhớ: SGK (70)

III. Luyện tập

1. Bài tập 1

Trong các từ in đậm, từ nào là trợ từ, từ nào không phải?

-> Từ không phải là trợ từ:

chính (Trung tâm, quan trọng).

ngay (Liền sau đó).

là (nhận định, khái niệm).

những (số lượng khái quát).

Bài tập 2:

Giải thích nghĩa của trợ từ in đậm?

- HS thảo luận nhóm (6 nhóm)-> trình bày

Bài tập 5:

Đặt 5 câu với năm thán từ. - Mẫu:

Trâu ơi! Ta bảo trâu này (Ca dao)

-> Thán từ gọi đáp

Than ôi! Mong nhớ! Ôi mong nhớ

Một cánh chim bay lạc cuối ngàn

(Chế Lan Viên)

-> Thán từ bộc lộ cảm xúc

Bài tập 6: Hoạt động cá nhân

? Giải thích ý nghĩa câu tục ngữ: Gọi dạ, bảo vâng?

- Khuyến bảo chúng ta cách dùng thán từ gọi đáp, biểu thị sự lễ phép.

IV. Dặn dò:

► Làm bài tập 2, 3

Tập làm văn:

TÓM TẮT VĂN BẢN TỰ SỰ

I. Thế nào là tóm tắt văn bản tự sự.

- Là dùng lời văn của mình trình bày một cách ngắn gọn nội dung chính của văn bản đó.

II. Cách tóm tắt văn bản tự sự

1. Những yêu cầu đối với văn bản tóm tắt.

a. Phân tích ngữ liệu: SGK/T60.

- Tóm tắt nội dung VB “Sơn Tinh, Thủy Tinh”.

- Nêu ngắn gọn, đầy đủ nội dung chính của văn bản.

- So với văn bản gốc:

+ Ngắn hơn

+ Số lượng nhân vật và sự việc ít hơn.

- Phản ánh trung thành nội dung của văn bản được tóm tắt.

1. Những yêu cầu đối với văn bản tóm tắt.

a. Phân tích ngữ liệu: SGK/T60.

- Tóm tắt nội dung VB “Sơn Tinh, Thủy Tinh”.

- Nêu ngắn gọn, đầy đủ nội dung chính của văn bản.

- So với văn bản gốc:

- + Ngắn hơn
- + Số lượng nhân vật và sự việc ít hơn.
- Phản ánh trung thành nội dung của văn bản được tóm tắt.

b. Các bước tóm tắt văn bản

- Đọc kĩ văn bản.
- Xác định nội dung chính.
- Sắp xếp các nội dung chính theo một trình tự hợp lí.
- Viết bản tóm tắt bằng lời văn của mình.

2. Ghi nhớ: SGK/ 61

III. Luyện tập

► Tóm tắt đoạn trích " Túc nước vỡ bờ" Trích trong " tắt đèn" của Ngô tất Tố?

- * Nhân vật chính: Chị Dậu
- * Sự việc tiêu biểu:
 - Chị Dậu chăm sóc chồng bị ốm
 - Chị Dậu đối phó với bọn cai lệ...
 - Chị Dậu đánh lại tên cai lệ và người nhà lí trưởng để bảo vệ chồng.
- * Viết đoạn văn tóm tắt

Tập làm văn:

LUYỆN TẬP TÓM TẮT VĂN BẢN TỰ SỰ

Bài tập 1:

- Đã nêu tương đối đầy đủ nhưng lộn xộn, thiếu mạch lạc
- Theo mạch phát triển của sự việc (trước, sau), sự việc sau tiếp nối sự việc trước..
- Từ sự sắp xếp các ý trên em hãy viết văn bản tóm tắt truyện “Lão Hạc” khoảng 10 dòng . (Học sinh làm vào vở)

Bài tập 2:

- Cháo chín: Chị Dậu múc la liệt -> quạt cho chóng nguội
- Rón rén bê bát cháo tới mời chồng, đón cái Tíu ngồi bên xem chồng ăn có ngon miệng không.
- Cai lệ và người nhà lí trưởng xuất hiện -> anh Dậu ngã lăn đùng -> chị Dậu van xin cai lệ cho vợ chồng chị khát tiền sưu -> cai lệ không nghe, cứ sai người nhà lí trưởng chực xông vào định trói anh Dậu -> chị liều mạng cự lại. Lúc đầu bằng lí lẽ, sau là bằng vũ lực => tên người nhà lí trưởng và cai lệ bị chị đánh cho ngã nhào.

I. Dặn dò

- Hoàn chỉnh bài tập 1, 2, 3
- Tìm đọc phần tóm tắt một số tác phẩm.